|  |  |
| --- | --- |
| BỘ Y TẾ  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y TẾ CÔNG CỘNG** | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN ĐẠI HỌC BỔ SUNG ĐỢT 1 NĂM 2022**

**THEO KẾT QUẢ HỌC TẬP CẤP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**

Ảnh

4x6

**1. Số phiếu** (Dành cho cán bộ tiếp nhận hồ sơ, thí sinh không ghi mục này) YTC……………

**2. Trường đăng ký xét tuyển:** TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y TẾ CÔNG CỘNG

C

T

Mã trường:

C

T

Y

*Thí sinh ghi mã ngành, mã tổ hợp các môn theo thứ tự các môn học trong tổ hợp xét tuyển. Gạch chéo với các ô trống.*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nguyện vọng** | **Ngành ĐKXT** | **Mã ngành** | **Tổ hợp ĐKXT** | **Điểm ưu tiên**  **Đối tượng** | **Điểm ưu tiên**  **Khu vực** | **Tổng điểm xét tuyển** |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |

*Thí sinh ghi rõ điểm trung bình môn học theo tổ hợp xét tuyển của từng học kỳ. Gạch chéo với các ô trống*

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên môn học** | **TBM học kỳ 1 lớp 10** | **TBM học kỳ 2 lớp 10** | **TBM**  **học kỳ 1 lớp 11** | **TBM**  **học kỳ 2 lớp 11** | **TBM**  **học kỳ 1 lớp 12** | **Điểm TBM 5 học kỳ** |
|  | Toán |  |  |  |  |  |  |
|  | Vật lý |  |  |  |  |  |  |
|  | Hóa học |  |  |  |  |  |  |
|  | Sinh học |  |  |  |  |  |  |
|  | Ngữ Văn |  |  |  |  |  |  |
|  | Lịch sử |  |  |  |  |  |  |
|  | Địa lý |  |  |  |  |  |  |
|  | Tiếng Anh |  |  |  |  |  |  |
|  | Giáo dục công dân |  |  |  |  |  |  |

**Học lực lớp 12:**…………………………Hạnh kiểm lớp 12………….. **Điểm xét tốt nghiệp THPT:**……………..

**3. Họ và tên thí sinh** *(chữ in hoa có dấu):* ………………………….………….…………. Giới tính: ………….…..

**4. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh** *(Nếu ngày, tháng sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 vào ô đầu)*

*Ngày Tháng Năm*

**5. Nơi sinh***:…………………………………………………….…………………….* **6. Dân tộc** *(Ghi bằng chữ):…………*

**7. Thuộc đối tượng ưu tiên** **nào khoanh tròn vào ký hiệu của đối tượng đó:** 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07.

**8. Hộ khẩu thường trú** *(Số nhà, đường, thôn/xóm, xã /phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố):*

……………………………….............................xã/phường………………………………

Huyện/Quận……………………………Thành phố/Tỉnh Thành phố…….……….............*Mã tỉnh Mã huyện*

**9. Nơi học THPT hoặc tương đương** *(Ghi tên trường và địa chỉ nơi trường đóng: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/ thành phố và* ***ghi mã tỉnh, mã trường****):*

**Năm lớp 10:** ……………………………………………………..…….……………….………

**Năm lớp 11:** ……………………………………………………………………………………

**Năm lớp 12:** ……………………………………………………………………………….……

*Mã tỉnh Mã trường*

**10. Thuộc khu vực nào thì khoanh tròn vào ký hiệu của khu vực đó:** KV1 , KV2-NT , KV2 , KV3

**11. Năm tốt nghiệp THPT hoặc tương đương** *(ghi đủ 4 chữ số của năm tốt nghiệp vào ô)*

**12. Số CMND/ Thẻ căn cước:** *(Nếu CMND 9 số thì điền vào 9 ô đầu, gạch 3 ô cuối)*

**13. Địa chỉ gửi giấy báo kết quả xét tuyển:** ……………………………………………………………………………

…………………..………………………………………………………………………………………………………..

**14. Số điện thoại** *(bắt buộc)*:……..…..…………..….… **Email** *(bắt buộc)***:** ……..…..…………..….…………………

Tôi xin cam đoan những lời khai trong phiếu ĐKXT này là đúng sự thật. Nếu sai tôi chịu xử lý theo Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

*Ngày ….. tháng ….. năm 2022*

**Chữ ký của thí sinh**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**HƯỚNG DẪN VỀ VIỆC ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN ĐẠI HỌC 2022**

**THEO KẾT QUẢ HỌC TẬP CẤP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**

1. **Danh sách mã ngành xét tuyển kết quả học tập cấp THPT**

***(Môn in đậm là MÔN CHÍNH trong tổ hợp)***

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Mã ngành** | **Ngành học** | **Tổ hợp môn xét tuyển 1** | **Tổ hợp môn xét tuyển 2** | **Tổ hợp môn xét tuyển 3** | **Tổ hợp môn xét tuyển 4** |
|
| 1 | 7510406 | Công nghệ kỹ thuật môi trường | B00: | A00: | A01: | D07: |
| **Toán** | **Toán** | **Toán** | **Toán** |
| Hoá học | Vật lý | Vật lý | Hóa học |
| Sinh học | Hoá học | Tiếng Anh | Tiếng Anh |
| 2 | 7480109 | Cử nhân Khoa học dữ liệu | B00: | A00: | A01: | D01: |
| **Toán** | **Toán** | **Toán** | **Toán** |
| Hoá học | Vật lý | Vật lý | Ngữ văn |
| Sinh học | Hoá học | Tiếng Anh | Tiếng Anh |

**2. Điều kiện xét tuyển đại học sử dụng kết quả học tập cấp THPT**

- Thí sinh đăng ký xét tuyển sử dụng kết quả học tập cấp THPT các ngành Y tế công cộng, Dinh Dưỡng, Công tác xã hội, Công nghệ Kỹ thuật Môi trường và Khoa học dữ liệu: xét điểm trung bình của các môn trong tổ hợp xét tuyển trong 5 học kỳ (lớp 10, lớp 11 và học kỳ I lớp 12). Tổng điểm xét tuyển phải từ 15 điểm trở lên.

- Thí sinh đăng ký xét tuyển sử dụng kết quả học tập cấp THPT các ngành Kỹ thuật Xét nghiệm Y học và Kỹ thật phục hồi chức năng phải có học lực lớp 12 xếp từ loại khá trở lên hoặc điểm xét TN THPT từ 6,5 trở lên.

1. **Điểm xét tuyển được tính theo công thức:**

***Điểm xét tuyển = Môn 1 TB + Môn 2 TB + Môn 3 TB + Điểm ưu tiên***

*Ví dụ tổ hợp A00: Toán, Lý, Hóa (ghi đúng tên môn trong bảng tổ hợp xét tuyển)*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Môn học** | **Kỳ 1 lớp 10** | **Kỳ 2 lớp 10** | **Kỳ 1 lớp 11** | **Kỳ 2 lớp 11** | **Kỳ 1 lớp 12** | **Điểm xét tuyển của 5 kỳ** |
| Toán | 8.3 | 7.9 | 8.6 | 8.2 | 8.5 | (8.3 + 7.9 + 8.6 + 8.2 + 8.5 )/5 = 8.3 |
| Lý | 6.6 | 7.4 | 8.4 | 8.1 | 7.5 | (6.6+ 7.4 + 8.4 + 8.1 +7.5 )/5= 7.6 |
| Hóa | 8.8 | 8.5 | 8.4 | 8.7 | 8.6 | (8.8 + 8.5 + 8.4 + 8.7 + 8.6)/5 = 8.6 |

Điểm xét tuyển = 8.3 + 7.6 + 8.6 = 24.5+ điểm ưu tiên (nếu có)

\* Trong trường hợp có nhiều thí sinh cùng thỏa mãn các tiêu chí xét tuyển trên và vượt quá chỉ tiêu của nhà trường, thứ tự các tiêu chí ưu tiên xét tuyển lần lượt như sau:

+ Điểm Trung bình (sử dụng xét tuyển) của MÔN CHÍNH trong tổ hợp đăng ký xét tuyển xét từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu.

+ Nếu vẫn còn vượt chỉ tiêu thì ưu tiên thí sinh có nguyện vọng cao hơn (trong đó nguyện vọng 1 là nguyện vọng cao nhất).

**4. Hồ sơ xét tuyển theo kết quả học tập cấp THPT**

**-** Phiếu đăng ký xét tuyển theo mẫu của nhà trường (tải và xem hướng dẫn cách ghi hồ sơ tại website: <https://tuyensinh.huph.edu.vn/archives/30165> )

- Giấy chứng nhận kết quả thi tốt nghiệp năm 2022 (bản gốc)

- Học bạ THPT (bản sao, công chứng);

- Bằng tốt nghiệp THPT (bản sao, công chứng) hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời;

- Bảo sao các giấy chứng nhận hợp pháp nếu là đối tượng ưu tiên trong tuyển sinh;

- Nộp 02 ảnh cỡ 3 x 4 chụp trong vòng 6 tháng;

**5. Hình thức nộp hồ sơ và lệ phí**

Thí sinh **nộp hồ sơ về Trường** theo 1 trong các hình thức sau:

+ Đăng ký online tại: <http://tuyensinhdaihoc.huph.edu.vn/>

+ Gửi hồ sơ qua đường bưu điện

+ Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trường Đại học Y tế công cộng

* Thời gian nộp hồ sơ: vào giờ hành chính các ngày trong tuần
* Thời hạn nộp hồ sơ: trước 17h ngày 28/10/2022

Địa điểm nhận hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện: Phòng Quản lý Đào tạo, Trường Đại học Y tế công cộng, 1A Đường Đức Thắng, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội, Điện thoại: 024 6266 2342

* Lệ phí xét tuyển: 25.000đ/ nguyện vọng;
* Thí sinh nộp lệ phí trực tiếp hoặc chuyển khoản theo thông tin: Trường Đại học Y tế công cộng, Số TK: 114 00000 3921, tại: Ngân hàng công thương Đống Đa. Nội dung thông tin chuyển khoản:
* **Họ và tên, ngày tháng năm sinh, số CMND, LPXTĐHCQBS2022 (đóng lệ phí xét tuyển đại học chính quy bổ sung năm 2022)**.

***Để biết thông tin chi tiết về ngành đào tạo, phương thức xét tuyển đề nghị tham khảo tại trang website của nhà trường hoặc gọi điện trực tiếp về bộ phận tư vấn tuyển sinh để được trợ giúp:***

Tiêu chí và các mốc thời gian xét tuyển cụ thể sẽ được thông báo chính thức trong **Đề án tuyển sinh đại học năm 2022** của Trường tại cổng thông tin*:* [*https://tuyensinh.huph.edu.vn/de-an-tuyen-sinh-chinh-quy-truong-dai-hoc-y-te-cong-cong/*](https://tuyensinh.huph.edu.vn/de-an-tuyen-sinh-chinh-quy-truong-dai-hoc-y-te-cong-cong/)

**Website:** <http://tuyensinh.huph.edu.vn/>

**Facebook:** <https://www.facebook.com/truongdaihocytecongconghuph>

**Điện thoại tư vấn: 024.62662342 Email:** [qldt@huph.edu.vn](mailto:qldt@huph.edu.vn)